

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Trần Tố U và anh Trần Văn Đ

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của
chị Trần Tố Uyên;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Chị **Trần Tố U**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đức Thành, xã TY, huyện YD, tỉnh Bắc Giang.

- Người bị kiện: Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 4, xã VP, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2022, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Tố U
và anh Trần Văn Đ.

- Về con chung: Chị Trần Tố U và anh Trần Văn Đ có 01 con chung là Trần

Anh Q, sinh ngày 20/5/2006. Chị U và anh Đ thống nhất thỏa thuận giao cháu Trần Anh Q cho chị Trần Tố U trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Trần Anh Q đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị Trần Tố U không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Trần Văn Đ khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Về tài sản chung và nợ: Hai bên đều xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- Chi cục THADS huyện PT;
- UBND xã VP;
- Lưu TA;

THẨM PHÁN

Kiều Duy Chính